TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 586/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 08/05/2023
V/v tranh chấp: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên
2. Bà Lê Thị Chí

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh: Không tham gia

Ngày 08 tháng 05 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 477/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Jagadeesan N; Sinh năm 1982; Địa chỉ thường trú: Số 15/1 D, S – 656006, L, India; Địa chỉ cưu trú: B13.09 Chung cư P Tổ A, Khu phố B, phường H, Quận I, Thành phố Z (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thụy Minh T; Sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 49 Đường số Y, Phường I, quận G, Thành phố Z (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tại các bản tự khai, biên bản làm việc, nguyên đơn là Ông Jagadeesan N đã trình bày ý kiến và yêu cầu như sau: Ông và bà Nguyễn Thụy Minh T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2017, tại Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Z. Thời gian chung sống hai bên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do đôi bên không hợp nhau về

tính tình, suy nghĩ lẫn cách sống, hai bên có cuộc sống riêng, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay cảm thấy hạnh phúc không còn nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông ly hôn với bà Nguyễn Thụy Minh T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, ông và bà Nguyễn Thụy Minh T có 01 người con chung tên: Nguyễn Hồng X, sinh ngày 08/03/2019. Sau khi ly hôn ông Jagadeesan N đề nghị giao con chung tên Nguyễn Hồng X, sinh ngày 08/03/2019 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Jagadeesan N cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Jagadeesan N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 18/04/2023, bà Nguyễn Thụy Minh T trình bày: Bà và ông Jagadeesan N có đăng ký kết hôn với nhau năm 2017 tại Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Z. Trong quá trình chung sống bà và ông Jagadeesan N đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không hiểu nhau do hai bên khác biệt về văn hóa, suy nghĩ và kinh tế dẫn đến không thể tiếp tục chung sống. Nay ông Jagadeesan N muốn yêu cầu ly hôn thì bà không có ý kiến gì về vấn đề này. Bà T yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Bà và ông Jagadeesan N có 01 con chung tên Nguyễn Hồng X, sinh ngày 08/03/2019. Hiện nay bà đang nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã tiến hành tống đạt, các văn bản tố tụng gồm, thông báo thụ lý, giấy triệu tập đương sự, thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, theo quy định của pháp luật; tuy nhiên bà Nguyễn Thụy Minh T có đơn xin vắng mặt tại các buổi làm việc cũng như tại phiên Tòa. Nên Tòa án không thể tiến hành thủ tục hòa giải đoàn tụ cho các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng:

Ông Jagadeesan N khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thụy Minh T do cuộc sống gia đình không được hạnh phúc. Bà Nguyễn Thụy Minh T cư trú tại địa chỉ: Số 49 Đường số Y, Phường I, quận G, Thành phố Z. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp về ly hôn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về thủ tục xét xử vắng mặt các đương sự: Ông Jagadeesan N và bà Nguyễn Thụy Minh T đã được Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tống đạt, giấy triệu tập đương sự, thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về kết quả việc kiểm tra giao nộp chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, theo khoản 1, khoản 2 Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông Jagadeesan N và

bà T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Căn cứ quy định Điều 227; Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Jagadeesan N và bà Nguyễn Thụy Minh T.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn: Xét yêu cầu của ông Jagadeesan N được ly hôn với bà Nguyễn Thụy Minh T; Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa ông Jagadeesan N và bà T là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 164 ngày 02/08/2017 của Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Z.

[3] Căn cứ lời khai của nguyên đơn và bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy; cuộc sống vợ chồng giữa ông Jagadeesan N và bà T có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, suy nghĩ lẫn cách sống, giữa ông Jagadeesan N và bà T không có tiếng nói chung, mỗi người một cuộc sống riêng, không ai quan tâm chăm sóc lẫn nhau dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc. Mặt khác, Tòa án cũng đã nhiều lần hòa giải cho các bên để có thể hàn gắn những mâu thuẫn trong gia đình nhưng không tiến hành hòa giải được. Qua lời trình bày trong bảng tự khai ngày 18/4/2023 của bà T cũng không thể hiện ý chí đoàn tụ với ông Jagadeesan N để cùng nhau có cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa ông Jagadeesan N và bà T không còn khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được ly hôn của ông Jagadeesan N đối với bà Nguyễn Thụy Minh T.

[4] Về quan hệ con chung: Trong quá trình chung sống ông Jagadeesan N và bà Nguyễn Thụy Minh T có 01 người con chung tên Nguyễn Hồng X, sinh ngày 08/03/2019. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con cho ai nuôi dưỡng cần phải xem xét đến quyền lợi của con chưa thành niên. Hiện nay trẻ Nguyễn Hồng X đang sinh sống cùng bà T, để tránh đi sự xáo trộn về cuộc sống của trẻ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Jagadeesan N giao con chung tên Nguyễn Hồng X, sinh ngày 08/03/2019 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng của ông Jagadeesan N mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng.

[5] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Ông Jagadeesan N và bà Nguyễn Thụy Minh T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Jagadeesan N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Jagadeesan N;

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Jagadeesan N, sinh năm 1982 được ly hôn với bà Nguyễn Thụy Minh T, sinh năm 1988.

Giấy chứng nhận kết hôn số 164 ngày 02/08/2017 của Ủy ban nhân dân quận G, Thành phố Z cấp cho ông Jagadeesan N và bà Nguyễn Thụy Minh T không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hồng X, sinh ngày 08/03/2019 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông Jagadeesan N cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng. Hai bên tự giao nhận với nhau. Bắt đầu thi hành từ khi án có hiệu lực.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thụy Minh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Jagadeesan N chưa thi hành số tiền cấp dưỡng thì hàng tháng thì ông Jagadeesan N còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Jagadeesan N được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hoặc khi có lý do chính đáng một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Các bên không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

2. Về án phí:

Ông Jagadeesan N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông Jagadeesan N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013119 ngày 13/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Jagadeesan N phải nộp thêm 300.000 đồng tiền án phí.

3. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS Quận Gò Vấp;
- UBND quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Quốc Việt